TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS- ST
Ngày: 17- 11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân*:*

1. Ông **Lê Văn Kiệt**.

2. Ông **Nguyễn Tất Ái**.

Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Trạng -** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Diễm Kiều -** Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/HS- ST, ngày 20/5/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Đình T, sinh ngày: 23/12/1974, tại tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú và chổ ở: Phố Yết Kiêu, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lê Đình Chiến và bà Phạm Thị Thiện; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự 02 lần: ((Ngày 23/3/2015 bị Tòa án nhân dân Quân 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 45/QĐ-TA, bị cáo chấp hành xong ngày 08/8/2016; Ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 259/QĐ-TA, bị cáo chấp hành xong ngày 28/10/2018 ; tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/9/2020, tạm giam ngày 19/9/2020/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang. (có mặt tại phiên tòa).

- **<u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan</u>**:

1) Anh **Bùi Lê S T**, sinh năm 1990 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: K45C, ấp Mỹ Hòa, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh;

2) Anh **Hồ Hoàng T S**, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 5A, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

3) Bà **Nguyễn Thị K L**, sinh năm 1962 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: 63/2C Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

-***Người làm chứng***:

Anh **Trần Vĩnh P**, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Phước Hòa, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 12/9/2020, tại bãi đậu xe của nhà nghỉ Thiên Trang, địa chỉ ấp Phước Hòa, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang kết hợp cùng Công an xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang Lê Đình T đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi vải màu nâu của Thắng đang ôm trên người.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín có viên màu xanh một đầu, bên trong chứa 01 bịch nylon màu trắng được chứa 01 viên nén màu đỏ hình tròn (ký hiệu M1).Tất cả cho vào một bì thư được niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Lê Đình T, Bùi Lê S T, Trần Vĩnh P, Điều tra viên Trần Tấn Đạt và dấu tròn đỏ ghi CÔNG AN XÃ PHƯỚC THẠNH – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO- TỈNH TIỀN GIANG. Ký hiệu 1.

- 01 bịch nylon màu trắng (loại lớn) được hàn kín có viên màu đỏ một đầu, bên trong chứa một bịch nylon màu trắng (loại nhỏ) được hàn kín có viền màu đỏ một đầu chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) và 01 bịch nylon màu trắng (loại nhỏ) được hàn kín có viền màu xanh một chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M3). Tất cả cho vào một phong bì màu nâu có chữ ký ghi họ tên Lê Đình T, Bùi Lê S T, Trần Vĩnh P, Điều tra viên Trần Tấn Đạt và dấu tròn đỏ ghi CÔNG AN XÃ PHƯỚC THẠNH – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO- TỈNH TIỀN GIANG. Ký hiệu 2.

-01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki loại Satria màu xanh đen đỏ, biển số 59Y1-339.52, số máy CGA1601011, số khung 11ANLJ101002;

- 01 chứng minh nhân dân số 160056731 tên Lê Đình T;

-01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có ghi số IMEL1: 356017085245227, IMEL2: 356017085245235; Sim Mobifone có dãy số 8401180151493347; Sim Vietnammobile có dãy số 8984050920;

-01 túi vải màu nâu có 03 ngăn, có dây kéo;

- 05 bịch nylon màu trắng, viền màu đỏ và 03 bịch nylon màu trắng, viền màu xanh, bên trong các bịch nylon đều rỗng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 189/KLGĐ-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

+ Gói 1 (ký hiệu 1): 01 viên nén màu đỏ hình tròn gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1020 gam loại Methamphetamine.

+Gói 2 (ký hiệu 2): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 22,3024 gam, loại Methamphetamine (Trong đó tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 19,1530 gam; tinh thể màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng 3,1494 gam).

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSMT ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

-Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 01 túi vải màu nâu có 03 ngăn, có dây kéo; 05 bịch nylon màu trắng, viền màu đỏ và 03 bịch nylon màu trắng, viền màu xanh, bên trong các bịch nylon đều rỗng; 01 biển số xe 59Y1-339.52

- Trả lại bị cáo:

+01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có ghi số IMEL1: 356017085245227, IMEL2: 356017085245235; 01 Sim Mobifone có dãy số 8401180151493347; 01 Sim có dãy số 8984050920;

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trao trả xong cho:

+ Bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 160056731 tên Lê Đình T;

+ Anh Hồ Hoàng T S 01 xe mô tô hiệu Suzuki "Satria" màu xanh số máy CGA1601011, số khung 11ANLJ101002;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự không có khiếu nại .

[2] Tại phiên toà bị cáo Lê Đình T khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 12/9/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không nhớ biển số kiểm soát do bị cáo mượn của một người bạn tên Tâm (không rõ họ tên, địa chỉ) đến huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 bịch ma túy của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 7.000.000 đồng và được tặng 01 viên thuốc lắc hình tròn màu đỏ. Mua xong, bị cáo để tất cả ma túy vào túi vải màu nâu và giữ bên người. Khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe Dream đến Tiền Giang chơi theo lời mời của một người bạn tên Thanh (không rõ họ tên, địa chỉ). Trên đường đi, khi đến huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, do xe bị hư nên bị cáo thông báo cho Tâm đến sửa xe và lấy xe về. Khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo điện thoại cho Bùi Lê S T từ huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Đức Hòa, tỉnh Long An chở bị cáo xuống Tiền Giang. Sau đó, Tùng điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 59Y1- 339.52 đến chở bị cáo đi. Khi cả 02 vừa đến bãi đậu xe của nhà nghỉ Thiên Trang thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo đang cất giữ ma túy để trong túi vải màu nâu của bị cáo đang ôm trên người với thời gian, phương thức vật chứng thu giữ đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo trình bày số ma túy bị cáo tàng trữ bị bắt quả, bị cáo mua mục đích để sử dụng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Bản kết luận giám định số 189/KLGĐ-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận số ma túy bị cáo tàng trữ có tổng khối lượng 22,4044 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Lê Đình T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Ma túy được xem là tệ nạn xã hội làm lây lan các căn bệnh nguy hại đến sức khỏe con người và còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong quyết định nhưng chưa hết thời hạn 02 năm bị cáo không cai nghiện lại tiếp tục mua ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn dân cư.

[5] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, người tên Tâm mà bị cáo mượn xe mô tô Dream. Do bị cáo không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra không thể xác minh, lấy lời khai hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ có cơ sở xử ký sau là có căn cứ.

[7] Đối với anh Bùi Lê S T là người chở bị cáo đến Tiền Giang nhưng anh Tùng không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh Tùng là có căn cứ.

[8] Vật chứng vụ án:

- Hai bì thư được niêm phong có ký hiệu vụ số 189/1, 189/2 ghi ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong, bên nhận Trần Minh Tân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- 01 túi vải màu nâu có 03 ngăn, có dây kéo.

- 05 bịch nylon màu trắng, viền màu đỏ và 03 bịch nylon màu trắng, viền màu xanh, bên trong các bịch nylon đều rỗng.

Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

-01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có ghi số IMEL1: 356017085245227, IMEL2: 356017085245235; 01 Sim Mobifone có dãy số 8401180151493347; 01 Sim có dãy số 8984050920; Là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trao trả cho bị cáo;

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sitria màu xanh đen, đỏ gắn biển số 59Y1- 339.52, số máy CGA1601011, số khung 11ANLJ101002, bị cáo khai đã mua lại của 01 người không rõ họ tên địa chỉ trước đó với giá 5.000.000 đồng, xe không có giấy tờ. Vào chiều ngày 12/9/2021 bị cáo cho anh Bùi Lê S T, sinh năm 1990, nơi cư trú số K54C ấp Mỹ Hòa 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh mượn xe. Qua tra cứu, xe có biển số 62N1-698.02 của anh Hồ Hoàng T S, sinh năm 1996, nơi cư trú ấp 5A, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An bị lấy cắp vào tháng 9/2020 tại xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Anh Sơn có yêu cầu nhận lại xe nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe cho anh Sơn là có căn cứ, Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với biển số xe 59Y1- 339.52 là của bà Nguyễn Kim Liên, sinh năm 1962, nơi cư trú ấp Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh được cấp vào ngày 06/6/2012 cho chiếc xe mô tô hiệu Lead. Đến năm 2016 bà Liên bán xe lại cho chị Điệp (nơi cứ trú huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh) nhưng không xác định rõ địa chỉ cụ thể, bà Liên không yêu cầu gì về biển số xe. Hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 160056713 tên Lê Đình T là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Cơ quan điều tra đã trao trã lại cho bị cáo, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định pháp luật. Tuy nhiên bị cáo chưa có tiền án, Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo hưởng mức thấp hơn đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Đình T 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 13/9/2020.

*Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trao trả xong cho anh Hồ Hoàng T S 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sitria màu xanh, số máy CGA1601011, số khung 11ANLJ101002;

(Theo biên bản trả lại tài sản ngày 19/10/2020)

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã trao trả lại bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân số 160056713 tên Lê Đình T.

(Theo biên bản trả lại tài sản ngày 19/10/2020)

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có ghi số IMEL1: 356017085245227, IMEL2:356017085245235; 01 Sim Mobifone có dãy số 8401180151493347; 01 Sim có dãy số 8984050920;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Hai bì thư được niêm phong có ký hiệu vụ số 189/1, 189/2 ghi ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong, bên nhận Trần Minh Tân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

+ 01 túi vải màu nâu có 03 ngăn, có dây kéo.

+ 05 bịch nylon màu trắng, viền màu đỏ và 03 bịch nylon màu trắng, viền màu xanh, bên trong các bịch nylon đều rỗng.

+ 01 biển số xe 59Y1- 339.52

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

-Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

NGÔ THANH SƠN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND. TP Mỹ Tho*;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ hơ CA Tiền Giang;
- *Công anTP Mỹ Tho;*
- *Chi cục T.H.A DS. TP Mỹ Tho;*
- *Những người tham gia tố tụng.;*
- *Lưu.*